

Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Chị Trần Thị T là nguyên đơn trong vụ án, có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự và bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số 50/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026, về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 2003

Địa chỉ: Khu phố F, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Đồng Xá 2, xã Đồng Tiến, tỉnh Thanh Hóa

2. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

2.1. Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại vụ án này theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Về án phí: Trả lại cho chị Trần Thị T số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001520 ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND Khu vực 3 (02 bản);
- Phòng 9 – Viện KSND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...../QĐST-..... ⁽²⁾

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông (Bà)

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử gồm có 5 người): Ông (Bà)

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông (Bà)

2. Ông (Bà)

3. Ông (Bà)

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy⁽³⁾

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số.../.../TLST-...⁽⁴⁾ ngày... tháng... năm... về việc⁽⁵⁾, giữa:

Nguyên đơn:⁽⁶⁾

Địa chỉ:

Bị đơn:⁽⁷⁾

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có).⁽⁸⁾

Địa chỉ:

2.⁽⁹⁾

3. Đương sự,⁽¹⁰⁾ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

(11)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 46-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

(11) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

Nơi nhận:

- Đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)